

## BÀI VIẾT SỐ 5

(Nghị luận văn học)

(1 tiết)

### I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Biết viết bài văn nghị luận phân tích một vấn đề của tác phẩm văn xuôi hoặc kịch.
- Rèn luyện kĩ năng phân tích đề và kĩ năng viết bài văn nghị luận phân tích một vấn đề của tác phẩm văn xuôi hoặc kịch.

- Biết trình bày và diễn đạt các nội dung bài viết một cách sáng sủa, đúng quy cách, khắc phục và hạn chế được những sai sót ở các bài viết trước.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

### 1. Về nội dung

Như đã nêu ở *Bài viết số 1*, SGK *Ngữ văn 11 Nâng cao* có ba bài kiểm tra thường kì về nghị luận văn học. Đây là bài nghị luận văn học thứ hai nhưng là bài kiểm tra đầu Học kì II. Nội dung bài nghị luận văn học trước (Học kì I) tập trung vào một số tác phẩm văn học trung đại, bài này tập trung vào các tác phẩm văn xuôi giai đoạn 1930 - 1945. Cuối Học kì I, HS đã được học thao tác lập luận so sánh, phân tích văn xuôi và đọc - hiểu một số tác phẩm văn xuôi giai đoạn 1930 - 1945 nên hoàn toàn phù hợp thời điểm, yêu cầu và tính chất của bài kiểm tra này (đầu Học kì II chỉ mới bắt đầu học một số bài thơ từ đầu thế kỷ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 – phần này sẽ là nội dung của *Bài viết số 6* và là bài nghị luận văn học thứ ba). Đối tượng kiểm tra về các tác phẩm văn xuôi giai đoạn 1930 - 1945 cũng rất rộng. Đây cũng là dịp để GV và HS cùng ôn lại những tác phẩm đã học, vì thế cần đề cập và chú ý đến nhiều tác phẩm khác nhau (cả tác phẩm học chính thức và tác phẩm đọc thêm). Các đề nêu trong SGK cho *Bài viết số 5* đã được biên soạn theo tinh thần đó. Mỗi đề yêu cầu HS bàn về một vấn đề khá nổi bật của tác phẩm.

- Đề 1 bàn về tác dụng của nghệ thuật miêu tả tương phản trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam).
- Đề 2 yêu cầu phân tích thành công của Nguyễn Tuân trong việc khắc họa tính cách nhân vật Huấn Cao trong tác phẩm *Chữ người tử tù*.
- Đề 3 yêu cầu phân tích ý nghĩa phê phán sâu kín của trích đoạn phỏng sự *Nghệ thuật băm thịt gà* (trích *Việc làng* của Ngô Tất Tố).
- Đề 4 cho HS tự chọn và phát biểu suy nghĩ về một nhân vật hoặc một chi tiết được cho là có ý nghĩa sâu sắc nhất trong truyện ngắn *Đời thừa* của Nam Cao.
- Đề 5 yêu cầu HS phân tích số phận bi kịch của nhân vật Vũ Như Tô qua đoạn trích *Vịnh biệt Cửu Trùng Dài* trong tác phẩm *Vũ Như Tô* của Nguyễn Huy Tưởng.
- Đề 6 bàn về nghệ thuật trào phúng của Nguyễn Công Hoan qua truyện ngắn *Tinh thần thể dục*.

Trong các tác phẩm trên có hai tác phẩm đọc thêm (*Nghệ thuật băm thịt gà* – đề 3 và *Tinh thần thể dục* – đề 6). Theo tinh thần mới, đề có thể kiểm tra cả các tác phẩm đọc thêm, vì những tác phẩm này nằm trong SGK *Ngữ văn 11 Nâng cao*, có nội dung và thể loại gần gũi với các tác phẩm học chính thức. Với các tác phẩm này, GV dễ đánh giá được những sáng tạo của người viết, tuy vậy cần căn cứ vào tình hình chất lượng học tập cụ thể của HS để lựa chọn và quyết định đề văn cho *Bài viết số 5*.

## 2. Về phương pháp

Nội dung phân tích một tác phẩm văn xuôi là hết sức phong phú đa dạng (phân tích một tác phẩm văn xuôi trọn vẹn, phân tích một đoạn trích, phân tích một nhân vật, phân tích một vấn đề nội dung hoặc nghệ thuật của tác phẩm, phân tích một chi tiết,...). Tuy nhiên, do thời lượng viết bài chỉ 1 tiết, vì thế chỉ nên yêu cầu HS trình bày một vấn đề nhỏ nào đó (về nội dung hoặc nghệ thuật) của tác phẩm. Cách nêu vấn đề cũng theo tinh thần mới, chủ yếu là nêu đề tài (vấn đề), ít nêu các yêu cầu cụ thể về thao tác và phương thức biểu đạt (trước thường gọi là kiểu bài). Với các vấn đề này, đáp án cũng không nên yêu cầu quá cao. Việc chọn một vấn đề nhỏ kết hợp với cách nêu như thế cũng phần nào tránh được thói quen chép nguyên xi bài giảng của GV, các bài viết của nhà phê bình hoặc ảnh hưởng văn mẫu....

### III – GỢI Ý VỀ CÁCH LÀM CÁC ĐỀ VĂN

**Đề 1.** Tác dụng của nghệ thuật miêu tả tương phản trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* (Thạch Lam).

*Gợi ý :* Bài viết cần nêu được một số ý cơ bản sau đây.

– Giới thiệu qua về nghệ thuật miêu tả tương phản, bút pháp mà chủ nghĩa lãng mạn thường sử dụng trong việc tái hiện đời sống và làm nổi bật tư tưởng, chủ đề của tác phẩm.

– Chỉ ra những biểu hiện cụ thể của nghệ thuật miêu tả tương phản trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* : giữa bóng tối và ánh sáng, giữa bầu trời và mặt đất,...

– Phân tích vai trò và tác dụng của nghệ thuật miêu tả tương phản trong thiên truyện này : các thứ ánh sáng khác nhau trong thiên truyện chỉ càng tô đậm thêm bóng đêm ; bầu trời đẹp "hàng ngàn ngôi sao ganh nhau lấp lánh" càng tô đậm thêm sự tàn tạ của mặt đất khổ đau : "Trên đất chỉ còn rác rưởi, vỏ bưởi, vỏ thị, lá nhãn và lá mía... Mấy đứa trẻ con nhà nghèo ở ven chợ cúi

lom khom trên mặt đất đi lại tìm tòi...". Bút pháp ấy cũng làm tăng thêm chất thơ, màu sắc lãng mạn, phù hợp với âm hưởng bao trùm của thiên truyện. Đó là niềm thương cảm lặng lẽ, chân thành của nhà văn đối với cuộc sống chìm khuất, mòn mỏi, tù túng, quẩn quanh của những con người nhỏ nhoi nơi phố huyện bình lặng, tối tăm.

**Đề 2.** Nghệ thuật khắc họa tính cách nhân vật Huấn Cao trong tác phẩm *Chữ người tử tù* của Nguyễn Tuân.

*Gợi ý :* Vấn đề trọng tâm của đề là phân tích thành công của Nguyễn Tuân trong việc khắc họa nhân vật ở thiên truyện *Chữ người tử tù* qua nhân vật Huấn Cao. Yêu cầu này khác với yêu cầu phân tích đặc điểm tính cách nhân vật Huấn Cao. Nói một cách khác, bài viết phải trả lời câu hỏi : Nguyễn Tuân đã khắc họa nhân vật Huấn Cao bằng cách nào chứ không phải trả lời câu hỏi Huấn Cao có những vẻ đẹp gì. Từ cách hiểu trên, có thể nêu một số ý cơ bản cho bài viết như sau.

– Đặt nhân vật vào tình huống truyện độc đáo : một cảnh ngộ và mối quan hệ éo le giữa những con người có vị trí vốn đối địch nhưng lại cùng có tâm hồn tri kỉ. Phân tích chỉ ra tác dụng của tình huống này trong việc làm nổi bật tính cách Huấn Cao.

– Miêu tả nhân vật một cách khá toàn diện và pha chút cường điệu : từ hình dạng, ngôn ngữ, hành động đến tâm trạng của nhân vật Huấn Cao.

– Sử dụng hiệu quả biện pháp miêu tả tương phản – đối lập : miêu tả thái độ, tình cảm, lời nói và hành động của viên thơ lại và thầy quản ngục là nhằm làm nổi bật, tô đậm tính cách Huấn Cao (tử tù đàng hoàng, đĩnh đạc, cai ngục thì khum núm, tử tù dạy cai ngục, cai ngục vái tử tù,...) ; tương phản giữa ngoại cảnh (chốn lao tù nhơ nhớp) với cái tài, cái đẹp, cái thiên lương của các nhân vật chính ; đối lập giữa ngọn lửa chính nghĩa bùng cháy giữa tù ngục tối tăm, cái đẹp sinh ra giữa chốn hôi hám, ẩm thấp ; thiên lương cao cả xuất hiện ở ngay trong lòng địa ngục ;...

– Đặt nhân vật vào không gian và màu sắc cổ xưa để tăng tính chất huyền thoại, uy nghi,... của Huấn Cao.

**Đề 3.** Ý nghĩa phê phán sâu kín của đoạn trích phóng sự *Nghệ thuật băm thịt gà* trong tác phẩm *Việc làng* của Ngô Tất Tố.

*Gợi ý :* Đoạn trích miêu tả rất tài tình nghệ thuật chia thịt gà của anh mõ làng (tên là Mới). Người đọc khó hình dung ra nổi một con gà lại được chia ra

làm "hai mươi tư cỗ", "một chiếc sô gà chia làm năm phần, phao gà làm bốn, miếng sô nào cũng có đính một tí mỏ và miếng phao nào cũng có đầu bâu, đâu nhọn". Nghệ thuật ấy còn được anh mô giảng giải lí thuyết và thực hành một cách thật tuyệt diệu. Ngô Tất Tố đã tả lại cảnh băm thịt gà của anh mô một cách thật sinh động, "tả như vậy thật như vẽ ra trước mắt" (Vũ Ngọc Phan).

– Trước "nghệ thuật băm thịt gà" trong đoạn trích, người đọc ai cũng thán phục cái tài điêu luyện, lành nghề của anh mô, nhưng đọc xong ngẫm nghĩ mới thấy thật chua xót cho cái "lệ làng" cổ hủ ấy, mới thấy "miếng ăn giữa làng" ngày xưa sao nặng nề, khổ nhục đến thế, mới thấy sức mạnh ghê gớm của những "lệ làng" mà đến "phép vua" cũng không thắng nổi,... Phải chăng ấy chính là cái dù ám mang ý nghĩa phê phán sâu kín mà Ngô Tất Tố muốn gửi đến bạn đọc ?

**Đề 4.** Suy nghĩ về một nhân vật hoặc một chi tiết mà anh (chị) cho là có ý nghĩa sâu sắc nhất trong truyện ngắn *Đời thừa* của Nam Cao.

*Gợi ý :* Nhân vật và chi tiết nào trong truyện ngắn *Đời thừa* được coi là thích nhất, HS tự nêu, tự chọn. GV chỉ nên gợi ý theo định hướng : nhân vật hoặc chi tiết ấy phải có vai trò và ý nghĩa quan trọng đối với thiên truyện.

– Sau khi xác định được nhân vật và chi tiết cụ thể, bài viết cần triển khai theo lô gich sau : Nhân vật hoặc chi tiết ấy có ý nghĩa sâu sắc ở chỗ nào ? Cụ thể là ý nghĩa về nội dung là gì ? Nó làm nổi bật tư tưởng, chủ đề của thiên truyện ở chỗ nào ? Về nghệ thuật, nó có vai trò và tác dụng như thế nào trong việc thể hiện nội dung, tư tưởng.

– Đánh giá chung về giá trị và ý nghĩa của nhân vật hoặc chi tiết ấy.

**Đề 5.** Phân tích số phận bi kịch của nhân vật Vũ Như Tô qua đoạn trích *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài* trong tác phẩm *Vũ Như Tô* của Nguyễn Huy Tưởng.

*Gợi ý :* Bi kịch ngoài nghĩa là một thể loại kịch, nghĩa thông thường của từ này chỉ "tình cảnh éo le, mâu thuẫn đến đau thương" (*Từ điển Tiếng Việt*, 2000). Khi nói số phận bi kịch tức là muốn chỉ một con người mắc vào những mâu thuẫn, nghịch cảnh oan trái, éo le dẫn tới những kết cục bi đát, đau thương.

– Nhân vật của bi kịch bao giờ cũng được đặt trong một trình trạng mâu thuẫn và xung đột không thể điều hoà, thường là giữa cái thiện và cái ác, cái cao cả và cái thấp hèn,... Mâu thuẫn và xung đột trong bi kịch diễn ra rất căng thẳng và quyết liệt đến mức "nhân vật thường chỉ thoát ra khỏi nó bằng cái chết bi thảm gây nên những suy tư và xúc động mạnh mẽ đối với công chúng"<sup>(1)</sup>.

---

(1) *Từ điển thuật ngữ văn học*, NXB Giáo dục, 2005.

– Nhân vật Vũ Như Tô trong tác phẩm cùng tên của Nguyễn Huy Tưởng là một nhân vật bi kịch. Mâu thuẫn giữa cái tài, ước vọng cao cả, niềm khát khao và đam mê sáng tạo cái đẹp của Vũ Như Tô với thực tế đầy phũ phàng, ngang trái của xã hội dẫn đến sự vỡ mộng thảm : Cửu Trùng Đài bị đốt, cả Vũ Như Tô và Đan Thiêm đều bị đưa ra pháp trường chịu chết,...

**Đề 6.** Nghệ thuật trào phúng của Nguyễn Công Hoan qua truyện ngắn *Tinh thần thể dục*.

*Gợi ý :* Nghệ thuật trào phúng "thường dùng những lời lẽ sắc sảo, cay độc, thâm thuý để vạch trần thực chất xấu xa của những đối tượng và những hiện tượng này hay hiện tượng khác trong xã hội"<sup>(1)</sup>. Trong tác phẩm tự sự, nghệ thuật trào phúng được thể hiện trên nhiều phương diện cụ thể như : tình huống truyện độc đáo, thủ pháp cường điệu (phóng đại), cách tạo mâu thuẫn, ngôn ngữ, bút pháp miêu tả,...

– Phân tích nghệ thuật trào phúng của Nguyễn Công Hoan theo các biểu hiện cụ thể trên qua truyện ngắn *Tinh thần thể dục*.

---

(1) Từ điển thuật ngữ văn học, Sđd.